

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST  
Ngày: 28/02/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ba.

Bà Trần Thị Hồng Phượng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2019/TLST–HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST–HS ngày 31/01/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/HSST–QĐ ngày 14/02/2019 đối với bị cáo:

Mai Quang V, sinh năm 1977 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai K (chết) và bà Nguyễn Thị Y (chết); Có vợ: Trần Thu D, sinh năm 1985 (không có đăng ký kết hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2006.

Tiền án: Ngày 21/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số: 67/2016/HSST), hiện chưa nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

1/ Ngày 07/9/1998, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân (Bản án số: 38/HSST). Do bị cáo kháng cáo, ngày 17/11/1998 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phúc thẩm y án (Bản án số: 250/HSPT);

2/ Ngày 27/12/2001, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 86/HSST);

3/ Ngày 25/6/2002, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 86/HSST ngày 27/12/2001, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 21 tháng tù (Bản án số 42/HSST).

Bị bắt tạm giam ngày 13/11/2018.

– Bị hại:

1/ Ông Phan Văn H, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp 4, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

– Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phạm Huy C, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp 1, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

2/ Ông Nguyễn Khắc V, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp 3, xã S, thị xã P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

3/ Ông Nguyễn Tăng T, sinh năm 1977.

4/ Bà Trương Thị Ánh M, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Tổ 6, ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

– Người làm chứng: Anh Trần Quốc C, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Huy C, anh Nguyễn Khắc V, chị Trương Thị Ánh M; người làm chứng anh Trần Quốc C vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tăng T vắng mặt không có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**Vụ thứ nhất:** Mai Quang V là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp. Đề có tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng nên V đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và trộm cắp tài sản.

Do có quen biết từ trước, ngày 27/8/2018 Mai Quang V đến nhà anh Phan Văn H tại ấp 4, xã B, huyện Long Thành chơi. Trong lúc ngồi nói chuyện, V thấy anh H có 01 cây đàn Organ hiệu YAMAHA nên nảy sinh ý định chiếm đoạt, đem bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, V nói anh H cho V mượn cây đàn Organ YAMAHA đi đánh nhạc thuê cho đám giỗ ở huyện N, tỉnh Đồng Nai, anh H tưởng V nói thật nên đồng ý cho V mượn đàn. Sau khi có đàn, V đến nhà anh Phạm Huy C tại phường H, thị xã P (trước là xã H, huyện T), tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để cầm cho anh C nhưng anh C không cầm, lúc này có anh Nguyễn Khắc V đang ngồi nhậu tại nhà anh C thấy vậy nên đồng ý cầm cây đàn cho bị cáo V với số tiền 3.000.000 đồng. Khoảng 03 ngày sau, bị cáo V đến nhà anh C tìm anh Nguyễn Khắc V cầm cây đàn thêm 2.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền cầm cố cây đàn, bị cáo V mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Một thời gian sau, không thấy bị cáo V đến chuộc lại cây đàn nên anh Nguyễn Khắc V đã cầm lại cây đàn này cho anh Phạm Huy C với giá 5.000.000 đồng. Sau khi cơ quan điều tra làm việc với anh C, anh C đã giao nộp cây đàn để điều tra, làm rõ.

**Vụ thứ hai:** Lúc 02 giờ ngày 11/9/2018, Mai Quang V đến nhà anh Nguyễn Văn H tại ấp 1, xã T, huyện Long Thành để xin ngủ nhờ, V gọi cửa

không ai trả lời, V đi vòng ra phía sau, khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn T (kề bên nhà anh H) phát hiện cửa sau nhà của anh T không khóa nên V mở cửa đi vào tìm tài sản trộm cắp, V đi ngang qua phòng ngủ nghe thấy tiếng quạt nên biết có người ngủ bên trong, khi đi lên phòng khách, V dùng đèn pin của chiếc bật lửa để lục tìm tài sản và phát hiện 02 chiếc xe mô tô dựng trong nhà có chìa khóa cắm sẵn trên xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô hiệu EXCITER biển số 60C1–307.84. Sau đó, V lấy chìa khóa nhà được gắn chung với chìa khóa xe mô tô để mở cửa trước và dắt bộ xe mô tô hiệu EXCITER ra ngoài đường, điều khiển chạy về hướng ngã tư H, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Đến 11 giờ trưa cùng ngày, V điều khiển xe mô tô EXCITER trên đến nhà Nguyễn Tăng T ở ấp P, xã L, huyện L cầm xe mô tô trên cho T, nhưng V không nói cho T biết xe mô tô trên là do V trộm cắp mà có. T trả cho V số tiền mặt là 6.000.000 đồng và 01 con gà đá trị giá 1.000.000 đồng. Số tiền trên, V mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 107/KLĐG ngày 26/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng Hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 cây đàn Organ hiệu YAMAHA số hiệu S910, đã qua sử dụng, trị giá 6.000.000 đồng; Tại Kết luận định giá tài sản tổ tụng hình sự số 84/KL.ĐGTSTT ngày 15/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng Hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 xe mô tô biển số 60C1 – 307.84 hiệu YAMAHA EXCITER màu trắng – xanh trị giá 20.000.000 đồng.

**Về vật chứng vụ án:** 01 cây đàn Organ hiệu YAMAHA, 01 xe mô tô biển số 60C1 – 307.84 hiệu YAMAHA EXCITER đã được thu hồi và trả lại cho bị hại anh Phan Văn H, anh Nguyễn Văn T.

**Về trách nhiệm Dân sự:** Bị hại anh Phan Văn H, anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Huy C yêu cầu bị cáo V trả lại cho ông C số tiền cầm cố cây đàn Organ YAMAHA 5.000.000 đồng.

Trước Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Mai Quang V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với anh Nguyễn Khắc V, anh Phạm Huy C có hành vi cầm 01 cây đàn Organ hiệu YAMAHA do bị cáo V lừa đảo mà có; anh Nguyễn Tăng Tùng có hành vi cầm 01 xe mô tô hiệu YAMAHA EXCITER biển số 60C1–307.84 do bị cáo V trộm cắp mà có. Tuy nhiên, anh Nguyễn Khắc V, anh C và anh Tùng không biết tài sản trên do bị cáo V phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố là có căn cứ.

Đối với xe mô tô hiệu YAMAHA NOVO màu đỏ đen, biển số 54S4–2715 thu giữ của bị cáo V khi bị bắt, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô này, do V mua lại của 01 thanh niên không rõ lai lịch tại tiệm cầm đồ. Qua điều tra, xác định chủ sở hữu xe mô tô trên xác định không bị mất trộm nên Cơ quan điều tra Công an huyện L đã trả lại cho bị cáo V.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mai Quang V không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận định giá tài sản số 107/KLĐG ngày

26/11/2018, Kết luận định giá tài sản tố tụng Hình sự số 84/KL.ĐGTSTT ngày 15/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng Hình sự huyện L.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSLT ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Mai Quang V về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 của bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Quang V phạm tội Trộm cắp tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Quang V: Từ 08 đến 10 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, từ 10 đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo V chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 18 đến 22 tháng tù.

– **Về trách nhiệm Dân sự:** Anh Phan Văn H, anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét. Quá trình chuẩn bị xét xử, ông Phạm Huy C không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền cầm cố cây đàn Organ YAMAHA 5.000.000 đồng nên không xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Quang V đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người tốt cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Quang V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Tài sản bị cáo V trộm cắp chiếm đoạt của bị hại anh Nguyễn Văn T có trị giá 20.000.000 đồng, tài sản bị cáo V lừa đảo chiếm đoạt của anh Phan Văn H có trị giá 6.000.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Mai Quang V về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo V là ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo V vẫn nhận thức hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật nhưng vẫn hành động phạm tội. Trong vụ án này, ngoài hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo còn có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị hại Phan Văn H, bằng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại anh H, bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần xử phạt bị cáo thật nghiêm tương xứng với hành vi, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cần áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo V chấp hành hình phạt chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xét cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Khắc V, anh Phạm Huy C có hành vi cầm 01 cây đàn Organ hiệu YAMAHA do bị cáo V lừa đảo mà có; anh Nguyễn Tăng Tùng có hành vi cầm 01 xe mô tô hiệu YAMAHA EXCITER biển số 60C1–307.84 do bị cáo V trộm cắp mà có. Tuy nhiên, anh Nguyễn Khắc V, anh C và anh T không biết tài sản trên do bị cáo V phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra Công an huyện L không khởi tố là có căn cứ.

**[3] Về vật chứng vụ án:** 01 cây đàn Organ hiệu YAMAHA, 01 xe mô tô biển số 60C1 – 307.84 hiệu YAMAHA EXCITER đã được thu hồi và trả lại cho bị hại anh Phan Văn H, anh Nguyễn Văn T.

Đối với xe mô tô hiệu YAMAHA NOVO màu đỏ đen, biển số 54S4–2715 thu giữ của bị cáo V khi bị bắt, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô này, do V mua lại của 01 thanh niên không rõ lai lịch tại tiệm cầm đồ. Qua điều tra, xác định chủ sở hữu xe mô tô trên xác định không bị mất trộm nên Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho bị cáo V là có cơ sở.

**[4] Về trách nhiệm Dân sự:** Quá trình điều tra, bị hại anh Phan Văn H, anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản và quá trình chuẩn bị xét xử, bị hại anh H, anh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Huy C không yêu cầu bị cáo V bồi thường nên không xét.

**[5] Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Mai Quang V phạm tội “Trộm cắp tài sản” và phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài”.

– Áp dụng khoản khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Quang V: 14 (mười bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 10 (mười) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo V chấp hành hình phạt chung là 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 13/11/2018.

– **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Quốc V nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Theo luật định, bị cáo V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phan Văn H, anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Khắc V, ông Phạm Huy C, anh Nguyễn Tăng Tùng, chị Trương Thị Ánh Mai có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Thùy Trang**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Ba – Trần Thị Hồng Phượng Nguyễn Ngọc Thùy Trang**



